

Số: **4422** /BCT-KH

Hà Nội, ngày **18** tháng 5 năm 2009

V/v hướng dẫn Ban quản lý thực hiện Nghị định 29/2008/NĐ-CP

Kính gửi: Ban quản lý các Khu công nghiệp, Khu chế xuất,
Khu kinh tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 344/TTg-KTN ngày 06 tháng 3 năm 2009 về thực hiện Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008, Bộ Công Thương hướng dẫn việc cấp Giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hoá và các hoạt động có liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế như sau:

I/ Cơ sở pháp lý trực tiếp điều chỉnh việc cấp phép thực hiện hoạt động mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá

- Luật Đầu tư số 59/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 và Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

- Luật Thương mại số 10/2005/L-CTN ngày 27 tháng 6 năm 2005; Nghị định 23/2007/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2007 quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; Quyết định số 10/2007/QĐ-BTM ngày 21 tháng 5 năm 2007 công bố lộ trình thực hiện hoạt động mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá; Thông tư số 09/2007/TT-BTM ngày 17 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thi hành Nghị định số 23/2007/NĐ-CP; Thông tư số 05/2008/TT-BCT ngày 14 tháng 4 năm 2008 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2007/TT-BTM;

- Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế.

II/ Thẩm quyền cấp Giấy phép kinh doanh để hoạt động mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá

Các hoạt động mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá bao gồm các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối hàng

hoá và các hoạt động quy định tại Chương IV, V, VI của Luật Thương mại phải làm thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/ thành phố chịu trách nhiệm cấp Giấy phép kinh doanh để hoạt động mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư sau khi có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Bộ Công Thương (theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 23/2007/NĐ-CP).

III/ Hướng dẫn về trình tự, thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh

1/ Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh

Việc bổ sung mục tiêu hoạt động mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá là việc điều chỉnh mục tiêu hoạt động của doanh nghiệp, hồ sơ bao gồm:

1.1. Hồ sơ thẩm tra dự án đầu tư theo quy định tại Nghị định số 108/2006/NĐ-CP

1.2. Hồ sơ cấp Giấy phép kinh doanh theo quy định tại Thông tư số 09/2007/TT-BCT, bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh thực hiện theo mẫu MD-1 ban hành kèm theo Thông tư số 09/2007/TT-BTM;

b) Bản giải trình việc đáp ứng các điều kiện kinh doanh. Nội dung của Bản giải trình việc đáp ứng các điều kiện kinh doanh thực hiện theo Phụ lục kèm theo công văn này;

c) Bản đăng ký nội dung thực hiện hoạt động mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá: nêu rõ hình thức hoạt động là bán buôn, bán lẻ, lập cơ sở bán lẻ các nhóm hàng hoá; quảng cáo thương mại; giám định thương mại...

2/ Quy trình cấp Giấy phép kinh doanh

a) Mẫu Giấy phép kinh doanh: thực hiện theo Mẫu GP-1 (ban hành kèm theo Thông tư số 09/2007)

b) Quy trình cấp Giấy phép kinh doanh: thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 23/2007/NĐ-CP. Trong đó, công văn lấy ý kiến phải có nội dung đánh giá tình hình đầu tư xây dựng cơ bản hình thành doanh nghiệp theo tiến độ đã được nêu trong giải trình kinh tế kỹ thuật, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước.

c) Việc cấp Giấy phép kinh doanh cho doanh nghiệp cũng đồng thời là bổ sung mục tiêu hoạt động của doanh nghiệp. Vì vậy, ngoài việc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp Giấy phép kinh doanh cho doanh nghiệp (Mẫu GP-1); đồng thời Ban quản lý cấp Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh cho doanh nghiệp theo mẫu Giấy chứng nhận đầu tư tại Quyết định 1088/2006/QĐ-BKH ngày 19

tháng 10 năm 2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về điều chỉnh ngành nghề kinh doanh.

Mọi khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, đề nghị các Ban Quản lý phản ánh gửi về Bộ Công Thương để tháo gỡ, giải quyết. Trường hợp cần thiết các Ban quản lý có thể liên hệ với các số máy 04.22202317/319/329 để được Bộ Công Thương hướng dẫn cụ thể.

Trên đây là hướng dẫn của Bộ Công Thương đối với một số nội dung có liên quan của Nghị định số 23/2008/NĐ-CP để các Ban quản lý các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, KH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Lê Danh Vĩnh

BẢN GIẢI TRÌNH VIỆC ĐÁP ỨNG CÁC ĐIỀU KIỆN KINH DOANH

1. Quốc tịch pháp nhân: khi giải trình phải căn cứ vào quốc tịch nơi tổ chức nước ngoài đặt trụ sở (trong trường hợp nhà đầu tư là tổ chức), quốc tịch của cá nhân nhà đầu tư (trong trường hợp nhà đầu tư là cá nhân) để xem xét sự phù hợp với cam kết mở cửa thị trường của quốc gia và vùng lãnh thổ mà Việt Nam có cam kết mở cửa thị trường;

2. Hình thức đầu tư: khi giải trình phải căn cứ vào hình thức đầu tư và lộ trình thực hiện hoạt động mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá (nêu tại Phụ lục số 01/2007/QĐ-BTM) để xem xét sự phù hợp với cam kết mở cửa thị trường của Việt Nam về lĩnh vực đầu tư và hình thức thực hiện;

3. Hàng hoá, dịch vụ kinh doanh: khi giải trình phải căn cứ vào Danh mục hàng hoá và lộ trình thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối (nêu tại Phụ lục số 02, 03, 04 Quyết định số 10/2007/QĐ-BTM) để xem xét sự phù hợp với cam kết mở cửa thị trường của Việt Nam về hàng hoá và dịch vụ kinh doanh.

4. Phạm vi hoạt động: khi giải trình phải căn cứ vào các hoạt động nêu tại Phụ lục số 01 Quyết định số 10/2007/QĐ-BTM và cam kết của Việt Nam gia nhập tổ chức thương mại thế giới trong lĩnh vực dịch vụ để nêu rõ hình thức hoạt động là bán buôn, bán lẻ, lập cơ sở bán lẻ, quảng cáo thương mại ...và các hoạt động khác. Trong đó cần làm rõ:

a) Phương thức thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá để thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối (nêu rõ các thủ tục phải thực hiện từ khi hàng về cảng đến khi hoàn thành thủ tục hải quan lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu);

b) Chu trình kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối (nêu rõ quá trình lưu chuyển hàng hoá từ khi hoàn thành thủ tục hải quan đến khi giao hàng cho khách hàng; trường hợp phân phối hàng hoá mua trong nước thì làm rõ quá trình lưu chuyển hàng hoá từ khi nhận hàng của người bán đến khi giao hàng cho người mua);

c) Thị trường mục tiêu, đối tượng khách hàng;

d) Các phương án về kho lưu giữ, bảo quản hàng hoá (trường hợp liên quan đến vệ sinh môi trường, an toàn cháy nổ thì nêu rõ các biện pháp khắc phục ...);

đ) Các vấn đề liên quan đến quản lý chuyên ngành (giải trình đáp ứng điều kiện quản lý chuyên ngành);

e) Các vấn đề khác nếu cần.